

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 169/2017/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1981

Nơi đăng ký HKTT: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979

Trú tại: Thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày ngày 17 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị V được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Kiều Tr, sinh ngày 12/3/2004 còn anh T được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Văn H, sinh ngày 16/7/2007. Hiện nay, các cháu đang ở cùng chị V. Chị V và anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi dưỡng có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác, công sức: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị V xin chịu cả 150.000(Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị V 150.000(Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2014/0004433 ngày 03 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự, người được thi hành án và người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND huyện V.
- THADS huyện V.
- UBND xã L
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Bùi Thị Đoan Trang

